SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC: 2024 - 2025
MÔN: ĐỊA LÝ - KHỐI 10
Ngày thi: 28/09/2024
Thời gian: 120 phút *(Không tính thời gian phát đề)*
Hình thức làm bài: Tự luận

Câu 1 *(4,0 điểm)*

Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

a. Nêu đặc điểm địa hình vùng núi Tây Bắc.

b. Trình bày sự khác nhau về thời tiết, khí hậu ở Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ trong mùa đông.

Câu 2 *(4,0 điểm)*

Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

a. Phân tích mạng lưới đô thị của đồng bằng sông Hồng.

b. Nêu hậu quả của phân bố dân cư không đều ở nước ta.

Câu 3 *(4,0 điểm)*

Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy đánh giá sự phân hóa lãnh thổ công nghiệp ở vùng Đồng bằng sông Hồng và vùng phụ cận.

Câu 4 *(4,0 điểm)*

Cho bảng số liệu sau:

DIỆN TÍCH VÀ SẢN LƯỢNG LÚA CỦA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2015 - 2023

Năm	**2015**	**2017**	**2019**	**2021**	**2023**
Diện tích *(nghìn ha)*	7828	7705	7469	7238	7119
Sản lượng *(nghìn tấn)*	45091	42738	43495	43852	43497

a. Vẽ biểu đồ thể hiện tốc độ tăng trưởng diện tích và sản lượng lúa của nước ta giai đoạn 2015 - 2023.

b. Nhận xét tốc độ tăng trưởng diện tích, sản lượng và năng suất lúa của nước ta giai đoạn 2015 - 2023.

Câu 5 *(4,0 điểm)*

Dựa vào đoạn thông tin sau: Hãy chứng minh rằng "Biển Đông có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta"?

Biển Việt Nam là một vùng biển rộng có diện tích 3,477 triệu km^2, biển tương đối kín, phía đông và phía nam được bao bọc bởi các vòng cung đảo, nằm trong vùng nhiệt đới ẩm gió mùa. Vì vậy, biển nước ta có tài nguyên sinh vật và khoáng sản phong phú đa dạng,

quý hiếm. Nguồn lợi hải sản phong phú đã góp phần đưa ngành thủy, hải sản trở thành một trong những ngành kinh tế chủ đạo với giá trị xuất khẩu đứng thứ 3 cả nước. Dầu khí là tài nguyên lớn nhất ở thềm lục địa nước ta và có tầm chiến lược rất quan trọng.

Đặc biệt, biển, đảo Việt Nam có tiềm năng và điều kiện tốt để phát triển du lịch, ngành công nghiệp không khói hiện đóng góp không nhỏ vào nền kinh tế đất nước. Từ bao đời nay biển, đảo không chỉ là nơi cung cấp nguồn sống, mà còn là không gian để cộng đồng người Việt tạo lập nên một nền văn hóa với những di sản đặc sắc. Đó là hệ thống di tích lịch sử - văn hóa liên quan đến môi trường biển, hệ thống thần linh biển, những bậc tiền bối có công trong công cuộc chinh phục biển, xác lập và thực thi chủ quyền quốc gia trên biển... Cùng với đó là các lễ hội dân gian của cư dân miền biển; tín ngưỡng, phong tục tập quán liên quan đến biển; văn hóa sinh kế, văn hóa cư trú, văn hóa ẩm thực, diễn xướng dân gian, tri thức bản địa... Đây chính là nguồn tài nguyên giàu có để phát triển du lịch biển, đảo bền vững.

Bên cạnh đó mỗi năm trung bình có 9 - 10 cơn bão xuất hiện ở Biển Đông, trong đó có 3 - 4 cơn bão trực tiếp đổ vào nước ta, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản, nhất là với cư dân sống ở vùng ven biển. Tại dải bờ biển ven Trung Bộ biển đã và đang gây nên hiện tượng sạt lở bờ biển, cát bay, cát chảy lấn chiếm ruộng vườn, làng mạc và làm hoang mạc hóa đất đai.

(Nguồn: Petro Times)

---Hết---

Lưu ý: - Thí sinh được sử dụng Atlat Địa lí Việt Nam, tập bản đồ Địa lí lớp 9. Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh: ……SBD:……..….

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG MÔN ĐỊA LÍ KHỐI 10

Câu	Nội dung	Điểm
1	***a. Nêu đặc điểm địa hình vùng núi Tây Bắc.***	**2,5**
	- Mức độ chia cắt sâu. - Giới hạn từ tả ngạn sông Hồng đến sông Cả. - Địa hình cao, đồ sộ nhất cả nước, độ cao trung bình trên 2000m, có nhiều đỉnh núi cao trên 2000m, trên 3000m (dc) - Hướng chính là TB- ĐN (dc) - Cấu trúc hình thái: Vùng chia thành 3 dải: Phía đông cao nhất cả nước, điển hình là dãy HLS, có đỉnh núi cao nhất VN (dc); phía tây là những dãy núi TB chạy dọc biên giới Viêt- Lào; ở giữa là những cao nguyên (dc), vùng núi thấp xen kẽ là các thung lũng, …	***0,25*** ***0,5*** ***0,5*** ***0,25*** ***1,0***
	b. Trình bày sự khác nhau về thời tiết, khí hậu ở Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ trong mùa đông.	***1,5***
	- Bắc Bộ: đầu mùa đông se lạnh, khô hanh, cuối mùa đông mưa phùn ẩm ướt - Trung Bộ: mưa rất lớn vào các tháng cuối năm - Nam Bộ: thời tiết nóng khô, ổn định suốt mùa	***0,5/ý***
2	***a. Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy phân tích mạng lưới đô thị của đồng bằng sông Hồng***	**2,5**
	- Mạng lưới đô thị tương đối dày đặc, có 12 đô thị (từ loại đặc biệt đến loại 4) - Quy mô dân số đô thị lớn. - Phân cấp đô thị: Đồng bằng sông Hồng có đầy đủ 5 cấp đô thị (loại đặc biệt, loại 1, 2, 3, 4) (dc) - Chức năng đô thị đa dạng bao gồm cả hành chính, kinh tế và tổng hợp trong đó có nhiều đô thị là chức năng kinh tế (HN, HP) - Phân bố mạng lưới đô thị Đồng bằng sông Hồng rộng khắp cả vùng với mật độ dày đặc nhất cả nước.	***0,5*** ***0,5*** ***0,5*** ***0,5*** ***0,5***
	b. Nêu hậu quả của phân bố dân cư không đều ở nước ta	***1,5***
	- Phân bố và sử dụng nguồn lao động chưa hợp lí (diễn giải) - Khai thác tài nguyên không hợp lí (diễn giải) - Chênh lệch kinh tế giữa các vùng.	***0,5/ý***
3	***Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy đánh giá sự phân hóa lãnh thổ công nghiệp ở vùng Đồng bằng sông Hồng và vùng phụ cận***	**4,0**

<table>
<tr><td></td><td>- Đồng bằng sông Hồng và vùng phụ cận là khu vực có mức độ tập trung công nghiệp vào loại cao nhất cả nước.
- Từ Hà Nội, hoạt động công nghiệp lan tỏa theo nhiều hướng với các ngành chuyên môn hoá khác nhau:
+ Hướng đông: Hà Nội - Hải Dương - Hải Phòng - Hạ Long - Cẩm Phả (cơ khí, chế biến thực phẩm, khai thác than, vật liệu xây dựng).
+ Hướng đông bắc: Hà Nội - Bắc Ninh - Bắc Giang (vật liệu xây dựng, hoá chất, phân bón).
+ Hướng bắc: Hà Nội - Thái Nguyên (luyện kim, cơ khí).
+ Hướng tây bắc: Hà Nội - Phúc Yên - Việt Trì (hoá chất, giấy).
+ Hướng tây nam: Hà Nội - Hòa Bình (thủy điện).
+ Hướng nam và đông nam: Hà Nội - Nam Định - Ninh Bình - Thanh Hoá (cơ khí, dệt - may, điện, vật liệu xây dựng).</td><td>0,5
0,5
0,5
0,5
0,5
0,5
0,5
0,5</td></tr>
<tr><td rowspan="2">4</td><td>a. Xử lí số liệu và vẽ biểu đồ
Ví dụ tính tốc độ tăng trưởng về diện tích năm 2017 = 7705000/7828000 X 100% = 98,4
<table>
<tr><th>Năm</th><th>2015</th><th>2017</th><th>2019</th><th>2021</th><th>2023</th></tr>
<tr><td>Diện tích</td><td>100</td><td>98,4</td><td>95,4</td><td>92,5</td><td>90,9</td></tr>
<tr><td>Sản lượng</td><td>100</td><td>94,8</td><td>96,5</td><td>97,3</td><td>96,5</td></tr>
</table>
- Vẽ biểu đồ đường biểu diễn lấy năm 2015 làm gốc, có 2 đường biểu diễn là tốc độ tăng trưởng diện tích và sản lượng lúa.
Yêu cầu: chính xác, thẩm mĩ, có chú giải, tên biểu đồ rõ ràng. Dạng khác không tính điểm. Sai hoặc thiếu 1 yếu tố - 0,25đ.</td><td>1,0

1,0</td></tr>
<tr><td>b. Nhận xét về tốc độ tăng trưởng diện tích, sản lượng và năng suất lúa của nước ta giai đoạn 2015 – 2023.
* Tính năng suất lúa của nước ta giai đoạn 2015 – 2023
Năng suất (tạ/ha) = Sản lượng (tấn) / Diện tích (ha) x 10
Ví dụ năm 2015 = 45091000/7828000 x 10 = 57,6 (tạ/ha)
<table>
<tr><th>Năm</th><th>2015</th><th>2017</th><th>2019</th><th>2021</th><th>2023</th></tr>
<tr><td>Năng suất</td><td>57,6</td><td>55,5</td><td>58,2</td><td>60,6</td><td>61,1</td></tr>
</table>
* Nhận xét:
- Tốc độ tăng trưởng diện tích và sản lượng lúa nước ta giai đoạn 2015 – 2023 có xu hướng giảm (dẫn chứng)
- Năng suất lúa có xu hướng tăng (dẫn chứng).</td><td>1,0

0,5
0,5</td></tr>
<tr><td rowspan="2">5</td><td>Hãy chứng minh rằng “Biển Đông có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta”?</td><td>4,0</td></tr>
<tr><td>- Ảnh hưởng tích cực:
“Biển nước ta có tài nguyên sinh vật và khoáng sản phong phú đa dạng, quý hiếm. Nguồn lợi hải sản phong phú đã góp phần đưa ngành thủy, hải sản trở thành một trong những ngành kinh tế chủ đạo với giá trị xuất khẩu đứng thứ 3 cả nước. Dầu khí là tài nguyên lớn nhất ở thềm lục địa nước ta và có tầm chiến lược rất quan trọng.
Đặc biệt, biển, đảo Việt Nam có tiềm năng và điều kiện tốt để phát triển du lịch,</td><td>1,0</td></tr>
</table>

	ngành công nghiệp không khói hiện đóng góp không nhỏ vào nền kinh tế đất nước. Từ bao đời nay biển, đảo không chỉ là nơi cung cấp nguồn sống, mà còn là không gian để cộng đồng người Việt tạo lập nên một nền văn hóa với những di sản đặc sắc. Đó là hệ thống di tích lịch sử - văn hóa liên quan đến môi trường biển, hệ thống thần linh biển, những bậc tiền bối có công trong công cuộc chinh phục biển, xác lập và thực thi chủ quyền quốc gia trên biển... Cùng với đó là các lễ hội dân gian của cư dân miền biển; tín ngưỡng, phong tục tập quán liên quan đến biển; văn hóa sinh kế, văn hóa cư trú, văn hóa ẩm thực, diễn xướng dân gian, tri thức bản địa... Đây chính là nguồn tài nguyên giàu có để phát triển du lịch biển, đảo bền vững.”	***2,0***
	- Ảnh hưởng tiêu cực: “Bên cạnh đó mỗi năm trung bình có 9 - 10 cơn bão xuất hiện ở Biển Đông, trong đó có 3 - 4 cơn bão trực tiếp đổ vào nước ta, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản, nhất là với cư dân sống ở vùng ven biển. Tại dải bờ biển ven Trung Bộ biển đã và đang gây nên hiện tượng sạt lở bờ biển, cát bay, cát chảy lấn chiếm ruộng vườn, làng mạc và làm hoang mạc hóa đất đai.”	***1,0***

---HẾT---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC: 2024 – 2025
MÔN: ĐỊA LÝ - KHỐI 11
Ngày thi: 28/09/2024
Thời gian: 120 phút *(Không tính thời gian phát đề)*
Hình thức làm bài: Tự luận

Câu 1 *(4,0 điểm)*

a. Mùa là gì? Nguyên nhân sinh ra mùa.

b. Nêu đặc điểm các mùa trong năm ở Bán cầu Bắc.

Câu 2 *(4,0 điểm)*

So sánh gia tăng dân số tự nhiên và gia tăng dân số cơ học.

Câu 3 *(4,0 điểm)*

Phân tích tác động của đô thị hóa đến kinh tế, xã hội và môi trường ở các nước đang phát triển.

Câu 4 *(4,0 điểm)*

Cho bảng số liệu sau:

TỔNG SỐ DÂN VÀ SỐ DÂN THÀNH THỊ Ở VIỆT NAM

(Đơn vị: Nghìn người)

Năm	2015	2017	2019	2021	2023
Tổng số dân	92 228	94 286	96 484	98 504	100 309
Số dân thành thị	30 881	31 928	33 816	36 563	38 248

a. Tính tỉ lệ dân thành thị nước ta giai đoạn 2015 – 2023.

b. Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện tổng số dân, số dân thành thị và tỉ lệ dân thành thị ở nước ta giai đoạn 2015 – 2023.

c. Nhận xét sự biến động về tình hình dân số ở nước ta giai đoạn giai đoạn 2015 – 2023.

Câu 5 *(4,0 điểm)*

Dựa vào đoạn thông tin sau: Hãy chứng minh rằng "Rừng Amazon có ảnh hưởng tích cực đến môi trường và khí hậu trên phạm vi toàn cầu"?

Rừng Amazon trải dài trên phần lớn lưu vực sông Amazon ở Nam Mỹ, là một trong những hệ sinh thái rừng nhiệt đới lớn nhất và đa dạng sinh học nhất trên thế giới. Được mệnh danh là "lá phổi xanh của Trái Đất", rừng Amazon đóng vai trò quan trọng trong việc điều hòa khí hậu toàn cầu bằng cách hấp thụ khí CO_2 và sản xuất oxy.

Trong thế kỷ qua, nạn phá rừng do sự phát triển của hoạt động nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, khai thác gỗ, khai mỏ và đô thị hóa đã khiến "lá phổi xanh" của Trái đất này mất đi khoảng 20% diện tích.

Rừng Amazon cũng là nơi tập trung sự đa dạng sinh học đặc biệt: gần 16.000 loài cây, cũng như 10% các loài thực vật và động vật có xương sống được biết đến. Một chức năng quan trọng khác là rừng đóng góp đáng kể vào việc điều hòa khí hậu và thủy văn ở phần lớn Nam Mỹ. Chính khu rừng này là nơi tạo ra một nửa lượng mưa mà nó nhận được thông qua sự thoát hơi nước,

một cơ chế giúp cây giải phóng độ ẩm dưới dạng hơi nước. Khi lượng mưa đến từ Đại Tây Dương, rừng sẽ "tái tuần hoàn" nó tới năm hoặc sáu lần, do vậy lượng mưa này sẽ được đến những vùng xa xôi nhất của khu rừng về phía Tây. Nói rộng hơn, rừng Amazon còn góp phần vào cơ chế mưa của toàn bộ tiểu lục địa.

(Nguồn: Vtv.vn)

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh: .....

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG MÔN ĐỊA LÍ KHỐI 11

Câu	Nội dung	Điểm
1	***a. Mùa là gì? Nguyên nhân sinh ra mùa.***	**4,0**
	- Là một khoảng thời gian trong năm có những đặc điểm khác nhau về thời tiết và khí hậu.	***1,0***
	- Do trục Trái Đất nghiêng với mặt phẳng quỹ đạo của Trái Đất và không đổi phương trong không gian, nên có thời kì BCB ngã về phía Mặt Trời, có thời kì BCN ngã về phía Mặt Trời làm cho giờ chiếu sáng và sự thu nhận Bức xạ Mặt Trời khác nhau.	***1,0***
	b. Nêu đặc điểm các mùa trong năm ở Bán cầu Bắc. - Mùa Xuân từ 21/3 đến 22/6: tiết trời ấm áp vì Mặt Trời bắt đầu di chuyển biểu kiến lên chí tuyến Bắc, nhiệt độ tăng dần nhưng vì mới bắt đầu nên chưa tích lũy nhiều nên nhiệt độ chưa cao.	***0,5***
	- Mùa Hạ từ 22/6 đến 23/9: thời tiết nóng bức vì góc nhập xạ lớn, nhiệt lượng được tích lũy nhiều	***0,5***
	- Mùa Thu từ 23/9 đến 22/12: thời tiết mát mẻ tuy góc nhập xạ giảm nhưng còn lượng nhiệt dự trữ trong mùa hạ	***0,5***
	- Mùa Đông từ 22/12 đến 21/3: tiết trời lạnh lẽo vì góc nhập xạ nhỏ, mặt đất đã tiêu hao hết lượng nhiệt dự trữ	***0,5***
2	***So sánh gia tăng dân số tự nhiên và gia tăng dân số cơ học.***	**4,0**
	a) Giống nhau. - Đều là quá trình biến đổi dân số trong những khoảng thời gian nhất định. - Ảnh hưởng đến dân số của các quốc gia và các khu vực.	***0,5đ/ý***
	b) Khác nhau: - Gia tăng dân số tự nhiên + Định nghĩa: Là sự gia tăng dân số do sự chênh lệch giữa số người sinh ra và số người chết đi trong một khoảng thời gian nhất định và trên một lãnh thổ nhất định. + Cách tính: Tỉ suất sinh thô - Tỉ suất tử thô. Đơn vị: %. + Nhân tố tác động: Tỉ suất sinh và tỉ suất tử. + Ý nghĩa: Ảnh hưởng đến tình hình biến động dân số và được coi là động lực phát triển dân số. Tác động thường xuyên đến sự biến động dân số thế giới.	***1,5***
	- Gia tăng dân số cơ học + Định nghĩa: Là sự gia tăng dân số do sự chênh lệch giữa số người xuất cư (những người rời khỏi nơi cư trú) và số người nhập cư (những người đến nơi cư trú mới). + Cách tính: Số người xuất cư - Số người nhập cư. Đơn vị: %. + Nhân tố tác động: kinh tế - xã hội (trình độ phát triển kinh tế, mức	***1,5***

<table>
<tr><td></td><td>sống, việc làm, thu nhập...); điều kiện tự nhiên, chuyển cư...
+ Ý nghĩa: Không ảnh hưởng đến vấn đề biến động số dân của toàn thế giới nhưng có ý nghĩa quan trọng với dân số từng quốc gia, từng khu vực (làm thay đổi số lượng dân cư, cơ cấu tuổi, cơ cấu giới, các hiện tượng kinh tế - xã hội). Tác động không thường xuyên đến sự biến động dân số.</td><td></td></tr>
<tr><td rowspan="4">3</td><td>Phân tích tác động của đô thị hóa đến kinh tế, xã hội và môi trường ở các nước đang phát triển.</td><td>4,0</td></tr>
<tr><td>- Đến phát triển kinh tế: Đô thị hóa góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tăng GDP.</td><td>1,0</td></tr>
<tr><td>- Đến xã hội: Đô thị hóa góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, làm thay đổi sự phân bố dân cư và lao động; thay đổi các quá trình sinh, tử và hôn nhân ở các đô thị...</td><td>1,0</td></tr>
<tr><td>- Đến môi trường: Đô thị hóa nếu không xuất phát từ công nghiệp hóa, không phù hợp, cân đối với quá trình công nghiệp hóa, thì việc chuyển cư ồ ạt từ nông thôn ra thành phố sẽ làm cho nông thôn mất đi một phần nhân lực. Trong khi đó, nạn thất nghiệp, thiếu việc làm, nghèo nàn ở thành phố ngày càng phát triển, điều kiện sinh hoạt ngày càng thiếu thốn, môi trường bị ô nhiễm nghiêm trọng, từ đó dẫn đến nhiều hiện tượng tiêu cực trong đời sống kinh tế – xã hội.</td><td>2,0</td></tr>
<tr><td rowspan="3">4</td><td>a. Tính tỉ lệ dân thành thị nước ta giai đoạn 2015 – 2023.
Tỉ lệ dân thành thị = Số dân thành thị/tổng số dân X 100
(Đơn vị: %)
<table>
<tr><th>Năm</th><th>2015</th><th>2017</th><th>2019</th><th>2021</th><th>2023</th></tr>
<tr><td>Tỉ lệ dân thành thị</td><td>33,48</td><td>33,86</td><td>35,05</td><td>37,12</td><td>38,13</td></tr>
</table></td><td>1,0</td></tr>
<tr><td>b. Vẽ biểu đồ
- Vẽ biểu đồ kết hợp, trong đó gồm: cột chồng (tổng số dân và số dân thành thị) và đường (tỉ lệ dân thành thị). Dạng khác không có điểm.
Yêu cầu: chính xác, thẩm mĩ, có chú giải, tên biểu đồ rõ ràng. Sai hoặc thiếu (tên biểu đồ, số liệu, ghi chú, khoảng cách năm, tỉ lệ trên trục,…) tùy lỗi trừ 0,25 đến 0,5 điểm/lỗi.</td><td>2,0</td></tr>
<tr><td>c. Nhận xét sự biến động về tình hình dân số ở nước ta giai đoạn 2015 – 2023.
- Dân số nước ta tăng liên tục qua các năm (dẫn chứng).
- Số dân thành thị tăng nhanh (dẫn chứng), tỉ lệ dân thành thị tăng nhanh (dẫn chứng).</td><td>1,0</td></tr>
<tr><td rowspan="3">5</td><td>Hãy chứng minh rằng “Rừng Amazon có ảnh hưởng tích cực đến môi trường và khí hậu trên phạm vi toàn cầu”?</td><td>4,0</td></tr>
<tr><td>- Rừng Amazon đóng vai trò quan trọng trong việc điều hòa khí hậu toàn cầu bằng cách hấp thụ khí CO_2 và sản xuất oxy.</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Rừng Amazon cũng là nơi tập trung sự đa dạng sinh học đặc biệt: gần 16.000 loài cây, cũng như 10% các loài thực vật và động vật có xương sống được biết đến.</td><td>1,0</td></tr>
</table>

	- Một chức năng quan trọng khác là rừng đóng góp đáng kể vào việc điều hòa khí hậu và thủy văn ở phần lớn Nam Mỹ. Chính khu rừng này là nơi tạo ra một nửa lượng mưa mà nó nhận được thông qua sự thoát hơi nước, một cơ chế giúp cây giải phóng độ ẩm dưới dạng hơi nước.	***1,0***
	- Khi lượng mưa đến từ Đại Tây Dương, rừng sẽ "tái tuần hoàn" nó tới năm hoặc sáu lần, do vậy lượng mưa này sẽ được đến những vùng xa xôi nhất của khu rừng về phía Tây. Nói rộng hơn, rừng Amazon còn góp phần vào cơ chế mưa của toàn bộ tiểu lục địa. *- Học sinh chứng minh được vai trò của rừng và đề xuất biện pháp bảo vệ rừng Amazon theo cách diễn đạt khác vẫn được điểm.*	***1,5***

---HẾT---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC: 2024 - 2025
MÔN: ĐỊA LÝ - KHỐI 12
Ngày thi: 28/09/2024
Thời gian: 120 phút *(Không tính thời gian phát đề)*
Hình thức làm bài: Tự luận

Câu 1. (*4,0 điểm)*

Dựa vào tập bản đồ Địa lý lớp 11, nêu tên gọi của các tổ chức sau: APEC, IMF, ASEAN, EU? Nêu những cơ hội và thách thức của Việt Nam khi gia nhập tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Câu 2. (*4,0 điểm)*

Phân tích những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của khu vực Đông Nam Á đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 3. (*4,0 điểm)*

Theo em, Hoa Kì có chịu ảnh hưởng của vấn đề dân số già như Nhật Bản và Trung Quốc không? Tại sao?

Câu 4. (*4,0 điểm)*

Đọc thông tin sau, kết hợp kiến thức đã học, hãy chứng minh và giải thích tạo sao hệ sinh thái tự nhiên châu Âu đang bị đánh giá xuống cấp trầm trọng?

EU: Hệ sinh thái tự nhiên đang xuống cấp trầm trọng

Thứ ba, 20/10/2020 18:36 (GMT+7)

(ĐCSVN) - Phần lớn hệ sinh thái được bảo tồn tại châu Âu đang trong tình trạng tồi tệ khi số lượng các loài động vật quan trọng tiếp tục suy giảm bất chấp các nỗ lực bảo tồn.

Theo báo cáo "Tình hình môi trường EU từ 2013 – 2018" của Cơ quan Môi trường châu Âu công bố ngày 19/10, chỉ 1/4 các loài sinh vật ở châu Âu đang được bảo tồn tốt. Chỉ có 47% số loài chim đang phát triển mạnh. Trong khi đó, 80% môi trường sống tự nhiên bị đánh giá là "tồi tệ".

Tờ The Guardian dẫn lời ông Virginijus Sinkevicius, ủy viên EU về Môi trường, Đại dương và nghề cá, cho biết : "Điều này cho thấy rất rõ ràng rằng loài người đang đánh mất hệ thống hỗ trợ sự sống quan trọng. Chúng ta cần khẩn trương thực hiện các cam kết trong chiến lược đa dạng hóa các loài sinh vật của EU để đảo ngược sự suy giảm này."

Theo Chỉ thị về môi trường sống của Liên minh châu Âu, hiện đang có 233 kiểu sinh cảnh quan trọng, sống trên gần 1/3 diện tích đất của khối. Tuy nhiên, chỉ 15% trong số này được đánh giá là đang trong tình trạng tốt. Theo cơ quan giám sát môi trường châu Âu, các môi trường sống ven biển, đụn cát và vũng lầy, bùn lầy đang xuống cấp trầm trọng. Trong suốt thập kỷ vừa qua, có rất ít dấu hiệu cải thiện môi trường sống cho các sinh vật tự nhiên, bất chấp các mục tiêu chung của EU.

Nguyên nhân dẫn đến sự suy giảm giống loài và xuống cấp của môi trường sống được cho là do thâm canh. Chính sách nông nghiệp chung của EU có xu hướng ủng hộ việc thâm canh bất chấp các phong trào yêu cầu người nông dân bảo vệ môi trường.

Ông Micheal O'Briain, phó trưởng đơn vị Bảo vệ thiên nhiên của Uỷ ban châu Âu cho biết: "Những áp lực đối với thiên nhiên đang lớn hơn nhiều những giải pháp của chúng ta đang

giải quyết. Nông nghiệp vẫn đang gây áp lực lớn lên tự nhiên."

Ông Hans Bruynickx, giám đốc điều hành Cơ quan môi trường châu Âu, kêu gọi các nước thành viên cần làm nhiều hơn nữa để đạt được mục tiêu đa dạng sinh học của khối. Ông nhấn mạnh: "Đánh giá của chúng tôi cho thấy việc bảo vệ sức khỏe và khả năng phục hồi của thiên nhiên châu Âu đòi hỏi thay đổi cơ bản cách chúng ta sản xuất và tiêu thụ thực phẩm, quản lý và sử dụng rừng, xây dựng thành phố,…"

Nông nghiệp không phải là nguyên nhân duy nhất khiến hệ sinh thái tự nhiên xuống cấp , mà tình trạng thiếu nước, đô thị hóa và ô nhiễm cũng đang tác động mạnh đến các loài động vật hoang dã và thực vật. Lâm nghiệp cũng đang có những tác động tiêu cực do quản lý rừng thiếu hiệu quả./.

Thu Thủy (Theo The Guardian)

https://dangcongsan.vn/thoi-su/eu-he-sinh-thai-tu-nhien-dang-xuong-cap-tram-trong-566114.html

Câu 5. (*4,0 điểm)*

Dựa vào bảng số liệu:

GDP MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI GIAI ĐOẠN 1980 – 2016

(Đơn vị: tỉ USD)

STT	Quốc gia	1980	2010	2015	2016
1	Trung Quốc	302,942	6005,25	10982,83	11383,03
2	Nhật Bản	1086,99	5498,72	4123,26	4412,60
3	Hoa Kỳ	2862,48	14964,40	17947,00	18558,13
4	Thế giới	11097,48	65571,21	73179,95	73363,85

Hãy:

a. Vẽ biểu đồ thể hiện quy mô và cơ cấu GDP của 3 quốc gia trong GDP toàn thế giới năm 2010 và năm 2016.

b. Nhận xét sự thay đổi cơ cấu GDP của 3 quốc gia trong GDP toàn thế giới giai đoạn 1980 - 2016.

---Hết ---

Lưu ý: - Thí sinh được sử dụng Tập bản đồ Địa lý 11 (Theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam). Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh: ……SBD:……

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU

ĐỀ CHÍNH THỨC

KỲ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC: 2024 – 2025
MÔN: ĐỊA LÝ - KHỐI 12
Ngày thi: 28/09/2024
Thời gian: 120 phút *(Không tính thời gian phát đề)*
Hình thức làm bài: Tự luận

HƯỚNG DẪN CHẤM

Câu 1. (*4,0 điểm)*

Dựa vào tập bản đồ Địa lý lớp 11, nêu tên gọi của các tổ chức sau: APEC, IMF, ASEAN, EU? Nêu những cơ hội và thách thức của Việt Nam khi gia nhập tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Nội dung	Điểm
Tên gọi của các tổ chức:	
APEC: Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình dương	0,25
IMF: Quỹ tiền tệ quốc tế	0,25
ASEAN: Hiệp hội các quốc qia Đông Nam Á	0,25
EU: Liên Minh Châu Âu	0,25
Thời cơ của Việt Nam khi gia nhập tổ chức Thương mại thế giới (WTO):	
+ Mở rộng thị trường trên cơ sở các hiệp định thương mại song phương và đa phương/ Được hưởng quyền ưu đãi tối huệ quốc (MFN) và thuận lợi xuất khẩu hàng hóa vào các nước trong WTO.	0,5
+ Cơ hội thu hút vốn đầu tư nước ngoài.	0,5
+ Cơ hội đổi mới công nghệ, trang thiết bị.	0,5
+ Có sự phân công lao động và chuyển dịch cơ cấu kinh tế.	0,5
Thách thức của Việt Nam khi gia nhập tổ chức Thương mại thế giới (WTO):	
+ Nền kinh tế nước ta còn lạc hậu so với khu vực và thế giới.	0,25
+ Chuyển đổi cơ cấu kinh tế còn chậm.	0,25
+ Trình độ quản lí kinh tế còn thấp.	0,25
+ Sử dụng nguồn vốn còn kém hiệu quả.	0,25

Câu 2. (*4,0 điểm)*

Phân tích những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của khu vực Đông Nam á đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

Nội dung	Điểm
Thuận lợi về điều kiện tự nhiên của khu vực Đông Nam á đối với sự phát triển kinh tế - xã hội:	

- Khí hậu: nóng, ẩm và phân hóa đa dạng (cận nhiệt đới, nhiệt đới gió mùa, xích đạo, cận xích đạo) => Thuận lợi phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới với cơ cấu đa dạng.	0,5
- Địa hình, đất: Địa hình đồi núi với đất feralit => Thuận lợi trồng cây công nghiệp, chăn nuôi, lâm nghiệp, du lịch,...Ngoài ra địa hình đồng bằng và ven biển với đất phù sa => trồng cây lương thực, thuận lợi để định cư và tiến hành các hoạt động công nghiệp, dịch vụ.	0,5
- Sông ngòi: dày dặc, nhiều nước, hàm lượng phù sa lớn => Thuận lợi cho giao thông đường thủy, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản, sản xuất điện, du lịch,...	0,5
- Biển: rộng, hầu hết các nước giáp biển (trừ Lào) => thuận lợi phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển (nuôi trồng và đánh bắt hải sản, khai thác khoáng sản, giao thông vận tải biển, du lịch biển, cung cấp nguồn năng lượng…).	0,5
- Sinh vật, khoáng sản: tài nguyên sinh vật rất phong phú và đa dạng, diện tích rừng lớn. Nhiều khoáng sản nhất là dầu khí ở thềm lục địa => nguồn nhiên liệu phát triển kinh tế.	0,5
Khó khăn về điều kiện tự nhiên của khu vực Đông Nam Á đối với sự phát triển kinh tế - xã hội:	
- Chịu ảnh hưởng nặng nề của thiên tai: động đất, sóng thần, núi lửa, bão, lũ lụt….	0,5
- Diện tích rừng lớn nhưng có nguy cơ bị thu hẹp	0,5
- Khoáng sản nhiều chủng loại nhưng hạn chế tiềm năng khai thác	0,5

Câu 3. (*4,0 điểm)*

Theo em, Hoa Kì có chịu ảnh hưởng của vấn đề dân số già như Nhật Bản và Trung Quốc không? Tại sao?

Nội dung	Điểm
- Hoa Kì vẫn chịu ảnh hưởng của vấn đề dân số già như Trung Quốc và Nhật Bản.	0,5
- Dân số Hoa Kì tăng nhanh, một phần quan trọng là dân nhập cư.	0,5
- Tỉ suất gia tăng tự nhiên của Hoa Kì thấp. Từ 1950 đến 2004, đã xuất hiện xu hướng già hóa dân số của Hoa Kì.	0,5
- Tuy nhiên, dân số già của Hoa Kì khác với Trung Quốc và Nhật Bản:	0,5
+ Trung Quốc và Nhật Bản xu hướng già hóa dân số do chính sách kế hoạch hóa gia đình trên cơ sở dân số tăng tự nhiên, do đó thiếu nguồn nhân lực bổ sung.	1,0
+ Hoa Kì xu hướng già hóa dân số do chính sách kế hoạch hóa gia đình trên cơ sở dân số tăng tự nhiên giảm, nhưng có chính sách nhập cứ, do đó luôn được bổ sung nguồn nhân lực từ lao động nhập cư.	1,0

Câu 4. (*2,0 điểm)*

Đọc thông tin sau, kết hợp kiến thức đã học, hãy chứng minh và giải thích tạo sao hệ sinh thái tự nhiên châu Âu đang bị đánh giá xuống cấp trầm trọng?

EU: Hệ sinh thái tự nhiên đang xuống cấp trầm trọng

Thứ ba, 20/10/2020 18:36 (GMT+7)

(ĐCSVN) - Phần lớn hệ sinh thái được bảo tồn tại châu Âu đang trong tình trạng tồi tệ khi số lượng các loài động vật quan trọng tiếp tục suy giảm bất chấp các nỗ lực bảo tồn.

Theo báo cáo "Tình hình môi trường EU từ 2013 – 2018" của Cơ quan Môi trường châu Âu công bố ngày 19/10, chỉ 1/4 các loài sinh vật ở châu Âu đang được bảo tồn tốt. Chỉ có 47% số loài chim đang phát triển mạnh. Trong khi đó, 80% môi trường sống tự nhiên bị đánh giá là "tồi tệ".

Tờ The Guardian dẫn lời ông Virginijus Sinkevicius, ủy viên EU về Môi trường, Đại dương và nghề cá, cho biết : "Điều này cho thấy rất rõ ràng rằng loài người đang đánh mất hệ thống hỗ trợ sự sống quan trọng. Chúng ta cần khẩn trương thực hiện các cam kết trong chiến lược đa dạng hóa các loài sinh vật của EU để đảo ngược sự suy giảm này."

Theo Chỉ thị về môi trường sống của Liên minh châu Âu, hiện đang có 233 kiểu sinh cảnh quan trọng, sống trên gần 1/3 diện tích đất của khối. Tuy nhiên, chỉ 15% trong số này được đánh giá là đang trong tình trạng tốt. Theo cơ quan giám sát môi trường châu Âu, các môi trường sống ven biển, đụn cát và vũng lầy, bùn lầy đang xuống cấp trầm trọng. Trong suốt thập kỷ vừa qua, có rất ít dấu hiệu cải thiện môi trường sống cho các sinh vật tự nhiên, bất chấp các mục tiêu chung của EU.

Nguyên nhân dẫn đến sự suy giảm giống loài và xuống cấp của môi trường sống được cho là do thâm canh. Chính sách nông nghiệp chung của EU có xu hướng ủng hộ việc thâm canh bất chấp các phong trào yêu cầu người nông dân bảo vệ môi trường.

Ông Micheal O'Briain, phó trưởng đơn vị Bảo vệ thiên nhiên của Uỷ ban châu Âu cho biết: "Những áp lực đối với thiên nhiên đang lớn hơn nhiều những giải pháp của chúng ta đang giải quyết. Nông nghiệp vẫn đang gây áp lực lớn lên tự nhiên."

Ông Hans Bruynickx, giám đốc điều hành Cơ quan môi trường châu Âu, kêu gọi các nước thành viên cần làm nhiều hơn nữa để đạt được mục tiêu đa dạng sinh học của khối. Ông nhấn mạnh: "Đánh giá của chúng tôi cho thấy việc bảo vệ sức khỏe và khả năng phục hồi của thiên nhiên châu Âu đòi hỏi thay đổi cơ bản cách chúng ta sản xuất và tiêu thụ thực phẩm, quản lý và sử dụng rừng, xây dựng thành phố,…"

Nông nghiệp không phải là nguyên nhân duy nhất khiến hệ sinh thái tự nhiên xuống cấp , mà tình trạng thiếu nước, đô thị hóa và ô nhiễm cũng đang tác động mạnh đến các loài động vật hoang dã và thực vật. Lâm nghiệp cũng đang có những tác động tiêu cực do quản lý rừng thiếu hiệu quả./.

Thu Thủy (Theo The Guardian)

https://dangcongsan.vn/thoi-su/eu-he-sinh-thai-tu-nhien-dang-xuong-cap-tram-trong-566114.html

Nội dung	**Điểm**
Chứng minh hệ sinh thái tự nhiên châu Âu đang bị đánh giá xuống cấp trầm trọng:	
- Phần lớn hệ sinh thái được bảo tồn tại châu Âu đang trong tình trạng tồi tệ khi số lượng các loài động vật quan trọng tiếp tục suy giảm bất chấp các nỗ lực bảo tồn.	0,5
- Chỉ 1/4 các loài sinh vật ở châu Âu đang được bảo tồn tốt. Chỉ có 47% số loài chim đang phát triển mạnh. Trong khi đó, 80% môi trường sống tự nhiên bị đánh giá là "tồi	0,5

tệ".	
- Hiện đang có 233 kiểu sinh cảnh quan trọng, sống trên gần 1/3 diện tích đất của khối. Tuy nhiên, chỉ 15% trong số này được đánh giá là đang trong tình trạng tốt.	0,5
- Theo cơ quan giám sát môi trường châu Âu, các môi trường sống ven biển, đụn cát và vũng lầy, bùn lầy đang xuống cấp trầm trọng. Trong suốt thập kỷ vừa qua, có rất ít dấu hiệu cải thiện môi trường sống cho các sinh vật tự nhiên, bất chấp các mục tiêu chung của EU.	0,75
Giải thích tạo sao hệ sinh thái tự nhiên châu Âu đang bị đánh giá xuống cấp trầm trọng:	
- Nguyên nhân dẫn đến sự suy giảm giống loài và xuống cấp của môi trường sống được cho là do thâm canh. Chính sách nông nghiệp chung của EU có xu hướng ủng hộ việc thâm canh bất chấp các phong trào yêu cầu người nông dân bảo vệ môi trường.	0,75
- Nông nghiệp không phải là nguyên nhân duy nhất khiến hệ sinh thái tự nhiên xuống cấp , mà tình trạng thiếu nước, đô thị hóa và ô nhiễm cũng đang tác động mạnh đến các loài động vật hoang dã và thực vật.	0,75
- Lâm nghiệp cũng đang có những tác động tiêu cực do quản lý rừng thiếu hiệu quả.	0,25

Câu 5. (*2,0 điểm)*

Dựa vào bảng số liệu sau đây,

GDP MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI GIAI ĐOẠN 1980 – 2016

(Đơn vị: tỉ USD)

STT	Quốc gia	1980	2010	2015	2016
1	Trung Quốc	302,942	6005,25	10982,83	11383,03
2	Nhật Bản	1086,99	5498,72	4123,26	4412,60
3	Hoa Kỳ	2862,48	14964,40	17947,00	18558,13
4	Thế giới	11097,48	65571,21	73179,95	73363,85

Hãy

a) Vẽ biểu đồ thể hiện quy mô và cơ cấu GDP của 3 quốc gia trong GDP toàn thế giới năm 2010 và năm 2016, (*2,5 điểm*)

*** Xử lí bảng số liệu**

CƠ CẤU GDP MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI GIAI ĐOẠN 1980 – 2016

(Đơn vị: %)

TT	Quốc gia	1980	2010	2015	2016
1	Trung Quốc	2,73	9,16	15,01	15,52
2	Nhật Bản	9,79	8,39	5,64	6,01
3	Hoa Kỳ	25,79	22,82	24,53	25,30
4	Quốc gia khác	61,69	59,65	54,82	53,17
5	Thế giới	100,00	100,00	100,00	100,00

*** Tính bán kính**

- Tính quy mô (r2010, r2016)

+ r1980 = 1,0 (đvbk)

+ r2010 = $\sqrt{\frac{65571,21}{11097,48}}$ = 2,4 (đvbk)

+ r2016 = $\sqrt{\frac{73363,85}{11097,48}}$ = 2,6 (đvbk)

Nội dung	ĐIỂM
- Xử lí số liệu	0,75
- Tính bán kính	0,75
- Vẽ biểu đồ tròn đúng, đẹp, chính xác, Vẽ sai, thiếu sót yếu tố biểu đồ -0,25 điểm/yếu tố sai, thiếu sót.	1,0

b) Nhận xét sự thay đổi cơ cấu GDP của 3 quốc gia trong GDP toàn thế giới giai đoạn 1980 - 2016, (*0,75 điểm*)

Nội dung	**Điểm**
Nhận xét: Trong GDP toàn thế giới	
+ Tỉ trọng của Trung Quốc tăng liên tục từ 2,73% năm 1980 tăng lên 15,52% năm 2015 (tăng 12,79%),	0,5
+ Tỉ trọng của Nhật Bản giảm liên tục từ 9,79% năm 1980 xuống 5,64% năm 2015 (giảm 4,15%), rồi tăng lên 6,01% năm 2016,	0,5
+ Tỉ trọng của Hoa Kì giảm từ 25,79% năm 1980 xuống 22,82% năm 2010, rồi tăng liên tục lên 25,30% năm 2016,	0,5

Hết

Lưu ý: Chỉ những thí sinh làm bài ngắn gọn, khoa học; dàn ý rõ ràng, lôgic mới đạt điểm tối đa